

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 371: Tướng Chính Là Khởi Dụng Của Tánh Thể, Có Thể Ất Có Dụng. Tánh Tướng Nhất Như, Tướng Làm Sao Có Thể Diệt. Do Đó Biết Rằng Muốn Thấy Bản Tánh, Ất Phải Lìa Danh Dứt Tướng, Phá Trừ Ngã Kiến. Ngã Kiến Không Trừ, Liên Sanh Tâm Phân Biệt, Mà Khởi Niệm Tức Là Chấp Tướng Vậy

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 031)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Tướng chính là khởi dụng của Tánh Thể, có Thể ắt có Dụng. Tánh Tướng nhất như, Tướng làm sao có thể diệt. Do đó biết rằng muốn thấy Bản Tánh, ắt phải lìa danh dứt tướng, phá trừ ngã kiến. Ngã kiến không trừ, liên sanh tâm phân biệt, mà khởi niệm tức là chấp tướng vậy.】

Mấy câu này nói thì rất đơn giản, nhưng nghĩa lý của nó lại khá thâm sâu, chúng ta nhất định phải làm cho rõ ràng, sau đó tu hành mới có chỗ ra sức; thông thường nói là công phu mới đắc lực. Tánh và Tướng là một chuyện, là một thể. Tánh là Thể, Tướng là dụng, có Thể nhất định sẽ có Dụng. Cổ nhân nói đến chỗ này, chỉ e thính chúng không thể hội được, nên dùng ví dụ để minh họa. Ví dụ như “Lấy vàng làm đồ vật, đồ vật nào cũng là vàng”, tác phẩm “Kim Sư Tử Chương” của Hiền Thủ đại sư chính là dùng ví dụ như vậy. Dùng vàng để ví cho Tánh, dùng đồ vật để ví cho Tướng, Tướng thì có thể biến hóa. Ví dụ chúng ta nói về mười pháp giới: tướng Phật, tướng Bồ Tát, tướng Duyên Giác, tướng Thanh Văn, tướng Trời, tướng Người hoặc là tướng Súc sanh, những Tướng này rất nhiều, Tướng này dùng cái gì để tạo ra? Điều là dùng vàng để tạo ra, vàng thì giống nhau, vàng chính là Thể. Dùng vàng làm một pho tượng Phật, tôi không thích Phật, thích Quán Âm Bồ Tát, tôi liền đem tượng Phật nấu chảy ra, đúc lại thành một pho tượng Quán Âm Bồ Tát, thì vẫn là số vàng đó. Vàng không hề thay đổi, nhưng Tướng đã biến đổi. Tướng chính là sự khởi dụng của Thể, Dụng sẽ biến đổi, Thể không biến đổi. Lấy vàng làm đồ vật, đồ vật nào cũng là vàng, chúng ta dùng vàng làm đồ vật thì có biết bao nhiêu ngàn vạn kiểu dáng, kiểu

dáng rất nhiều, nhưng khối vàng đó, Thể của nó chỉ có một. Người minh lý biết rằng vàng chính là đồ vật, đồ vật chính là vàng, không có hai khác. Bất luận dùng vàng làm thành loại đồ dùng gì, đồ vật đều là vàng, vô nhị vô biệt. Do đó Khối dụng của nó sẽ không tiêu diệt, cũng chính là nói Tượng sẽ không diệt. Tôi không cần tượng Phật, tạo một tượng Bồ Tát; không cần tượng Bồ Tát, tôi không cần gì cả, lúc không cần thì đó là một khối vàng, nó có cái tướng của một khối vàng, một cục thì có cái tướng của một cục, nó luôn luôn có một cái tướng. Tượng không còn nữa, thì Tượng không có mà vàng cũng không có. Chỉ cần có vàng thì nó nhất định có Tượng, đạo lý này quý vị nhất định phải hiểu. Chúng ta đem vàng ví như Chân Như Bản Tính, Chân Như Bản Tính sẽ hiện tướng, hiện ra tướng gì? Hiện tượng y báo, chánh báo trang nghiêm của mười pháp giới. Chúng ta biết rằng, vàng và đồ vật là tùy theo ý của chúng ta mà biến hóa; chúng ta muốn cái gì, thì đem đúc thành hình dáng của cái đó.

Hiện tượng y báo, chánh báo của mười pháp giới này từ đâu mà ra? Ai làm chủ tể nó? Ở phần trước của hội giảng lần này chúng ta cũng từng báo cáo qua, là nó tùy theo vọng niệm của chúng sanh mà biến hóa, là vọng tưởng, chấp trước đang biến hóa. Có vọng tưởng liền hiện ra mười pháp giới, có chấp trước liền biến hiện ra lục đạo luân hồi. Từ đó có thể biết, mười pháp giới, lục đạo luân hồi từ đâu mà có? Là từ trong vọng tưởng chấp trước của chúng ta biến hiện ra. Nếu như lìa xa hết thấy vọng tưởng chấp trước, cái tướng do chân tánh của chúng ta hiện ra là gì? Phật trong kinh nói với chúng ta, gọi là Nhất Chân Pháp Giới. Nhất Chân Pháp Giới trong kinh Hoa Nghiêm gọi là Cảnh giới Bất Tư Nghị. Từ “Bất Tư Nghị” này dùng quá hay! Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyên trong Kinh Hoa Nghiêm bản 40 quyển có tựa đề tương đối chi tiết, phía trước tên phẩm này có ghép thêm một đoạn dài là: ‘Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm’, tựa kinh dài như vậy đó. “Nhập” là chứng nhập, Hoa Nghiêm chia làm bốn phần, đây là phần cuối cùng; Tín, Giải, Hành, Chứng, phẩm Nhập Pháp Giới là Chứng, Nhập chính là Chứng nhập. Trong “Bát Thập Kinh” (Hoa Nghiêm 80 quyển) thì tựa đề này đã được nói giản lược đi rồi. Nhập Pháp Giới, pháp giới gì? Trong bản kinh 40 quyển nói rất tường tận, nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới, Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới chính là Nhất Chân Pháp Giới. Nếu như có “tư” có “nghị” (có suy nghĩ, có bàn luận) thì không thể nhập, có tư có nghị liền rớt xuống mười pháp giới rồi. Mười pháp giới là điều bốn kinh chúng ta đã nói: “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng” (Phàm những gì có

tướng, đều là hư vọng), mười pháp giới cũng là hư vọng. Có thể thấy nhất định phải rời khỏi tư nghị, “tư” là vọng tưởng, “nghị” là chấp trước. Lìa hết thấy vọng tưởng chấp trước, Nhất Chân Pháp Giới liền hiện tiền, đây mới là khôi phục tánh đức, chân tâm bản tánh của chúng ta hiển lộ hoàn toàn. Thế nên phải biết, Tướng không thể diệt, nó sẽ chuyển biến. Chính vì Tướng sẽ chuyển biến, Phật mới dạy chúng ta “sinh tâm”; tuy là hiện Tướng, Tướng này quyết định là rốt ráo không thể được, “đương thể tức không, liễu bất khả đắc” (ngay thể nó là không, hoàn toàn không thể được), cho nên Phật dạy chúng ta nhất định phải Vô Trụ. Từ đó có thể biết, vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ, hoàn toàn tương ứng với hiện tướng của pháp tánh, như vậy mới gọi là tùy thuận pháp tánh, xứng tánh khởi tu, trong Tông môn gọi đó là minh tâm kiến tánh, chính là cảnh giới như vậy. Tướng không thể diệt, do đó dạy chúng ta sanh tâm, sanh tâm gì? Sanh một cái tâm phục vụ vô điều kiện cho tất cả chúng sanh, không có bất kỳ điều kiện nào. Đây là điều Thế Tôn trong bộ kinh này dạy cho chúng ta: “Ứng vô sở trụ nhi hành bố thí” (Nên không có chỗ trụ mà làm việc bố thí). Không có chỗ trụ mà làm việc bố thí, bố thí chính là phục vụ chúng sanh, vô trụ bố thí chính là phục vụ vô điều kiện cho chúng sanh, liền tương ứng với sự thật của tánh tướng. Nghĩa lý trong đây cực kỳ sâu xa, hơn nữa lại vô cùng vi tế.

Nếu như có trụ mà sanh tâm, trụ tướng sanh tâm, thì quý vị tạo lực đạo luân hồi, sẽ tạo nghiệp. Vô trụ mà nếu không sanh tâm, thì quý vị chấp không, chấp không nếu không thể ra khỏi tam giới, tứ thiên có cõi trời Vô Tướng, sẽ đi đến nơi đó mà thọ sanh. Công phu cao hơn một chút thì đến trời Tứ Không, đây chính là vô trụ không sanh tâm, nhận lấy một quả báo như vậy. Sanh tâm mà có chỗ trụ, thì rơi vào trong Sắc giới, Dục giới để luân hồi. Cho nên Phật dạy chúng ta vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ, thì sẽ siêu việt lực đạo luân hồi, đem phương pháp này đều truyền thụ cho chúng ta. Do đó, ắt phải lìa danh dứt tướng, “ắt” là ắt phải, nên phải làm, không làm như vậy không được! Lìa danh không phải là không cần danh tự (tên gọi), không cần tên gọi, chúng ta giao tiếp qua lại với người khác thì không có phương pháp. Danh tướng là phương tiện để giao tiếp với mọi chúng sanh, là một loại phương pháp, không có phương pháp này thì không thể giao tiếp, cho nên danh tướng là cần thiết. Trong kinh Phật có bao nhiêu là danh từ thuật ngữ chuyên môn, làm sao có thể không cần! Vậy thế nào gọi là lìa danh? Trong tâm không thể chấp trước, trong tâm chấp trước nó thì sai rồi, nó chỉ là một công cụ mà thôi, công cụ để giao tiếp với mọi chúng sanh mà thôi, loại công cụ này là giả lập, không phải là thật. Chúng ta

biết được tính chất này, trong tâm đối với tướng danh tự sẽ không chấp trước. Chẳng những tướng danh tự không chấp trước, tướng ngôn thuyết cũng không chấp trước, ngôn ngữ vẫn là công cụ giao tiếp với chúng sanh, cũng là do nhân duyên sanh. Cho nên không nên chấp trước, chúng ta phải dùng nó, nhưng không nên chấp trước nó, vậy là đúng rồi, “lìa” chính là không chấp trước. Dứt tướng, tướng là nói hình tướng, một con người chúng ta, người có hình tướng của người; súc sanh có hình tướng của súc sanh, trong hoàn cảnh của chúng ta, căn nhà chúng ta ở, nhà cửa có hình tướng của nhà cửa, bàn ghế gỗ đều có hình tướng riêng của nó, có thể thấy hình tướng cũng là sự khởi dụng của Tánh Thể, đều là Tánh Thể khởi dụng. Bất luận là tướng của động vật, tướng của thực vật, hay tướng của khoáng vật, thấy đều là khởi dụng của Tánh Thể, Tướng cũng là tùy theo phân biệt chấp trước mà biến hóa ở đó. Những Tướng này chúng ta có thể dùng nó, nhưng không thể chấp trước nó. Dứt, dứt ở đây là đoạn tuyệt sự chấp trước của tự tâm đối với mọi hình tướng. Lìa danh tự, lìa ngôn thuyết, lìa hết thấy hình tướng.

“Phá trừ ngã kiến”, ngã kiến là sự chấp trước đối với bản thân, đây là ngã kiến; sự chấp trước đối với tất cả mọi hình tướng cũng là ngã kiến. Chữ “Ngã” ở chỗ này là mang nghĩa rộng, phàm là một hình thể, quý vị chấp trước nó thực sự tồn tại, đây liền gọi là ngã kiến. Phật trong bộ kinh này nói rất hay: “Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn phào ảnh” (Hết thấy pháp hữu vi, như mộng ảo bọt bóng), đây là nói cho quý vị biết, Tướng tuy là có, nhưng tính chất của nó giống như mộng ảo bọt bóng vậy, không phải thực sự tồn tại, là giả hữu, là huyễn hữu, là sự tồn tại tạm thời. Nói tạm thời đều không mấy thỏa đáng, phải nói lời chân thật với quý vị, nó căn bản là không hề tồn tại, đây là nói lời chân thật, nói lời chân thật chúng ta không hiểu, không thể nào lãnh hội được. Nói tạm có, tạm thời có, chúng ta vẫn có thể miễn cưỡng đồng ý, nó tạm thời có, kỳ thực căn bản là không có, “đương thể tức không, liễu bất khả đắc”, đó mới là chân tướng của nó. Chân chánh thấu rõ chân tướng thì mới không chấp trước, vọng tưởng chấp trước ở trong tâm mới thực sự buông xuống, không còn nữa. Sau đó mới có thể tùy duyên, giống như chư Phật và đại Bồ Tát “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”. Có thể thấy hai câu này, trong mười đại nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát, hai nguyện này không dễ gì làm được, quý vị không có sự thấu hiểu triệt để tường tận, quý vị làm sao có thể làm được? Hằng thuận chúng sanh phải thật sự nhìn thấu thì mới làm được, tùy hỷ công đức phải thật sự buông xả thì mới có thể tùy hỷ, thành tựu tự lợi lợi tha, công đức vô lượng, như

vậy mới có thể phá trừ ngã kiến. Ngã kiến phá trừ, bốn Tướng trong kinh Kim Cang giảng đều bị phá rồi, tứ tướng, tứ kiến đều bị phá rồi, đó mới là Bồ Tát chân thật. Bồ Tát chính là người giác ngộ, Bồ Tát chân thật chính là người giác ngộ chân thật. Nếu như vẫn còn chút xíu ngã kiến chưa trừ, thì người đó vẫn còn phân biệt. Có phân biệt, nói cách khác, người đó vẫn sẽ khởi tâm động niệm, chỉ cần khởi tâm động niệm thì liền chấp tướng. Chấp tướng gì? Chúng ta dùng lời trong kinh Kim Cang, tứ tướng đầy đủ: ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tứ tướng liên đầy đủ, tứ tướng đầy đủ thì không phải Bồ Tát. Phật trong kinh nói rất hay: “Nhược Bồ Tát hữu ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tức phi Bồ Tát” (Nếu Bồ Tát có ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tức không phải là Bồ Tát), đây là vì chúng ta thuyết minh tại vì sao phải lìa tướng, phương pháp lìa như thế nào? Chỗ này giảng rất rõ ràng, giảng rất tường tận.